

DANH SÁCH THU HỌC PHÍ HỆ ĐHCQ CLC K63
Học kỳ 1/2018-2019

TT	Mã SV	Họ và tên	Mã khoa	Lớp	Nợ kỳ trước	Phải thu kỳ nay	Tổng phải thu kỳ này	Ghi chú
1	18020101	Hàn Tiến Khánh An	K18HDHXXH	K63KHMT-CLC	-5,000,000	17,500,000	12,500,000	
2	18020104	Đoàn Đình An	K18HDHXXH	K63KHMT-CLC	-5,000,000	17,500,000	12,500,000	
3	18020106	Nguyễn Quốc An	K18HDHXXH	K63KHMT-CLC	-5,000,000	17,500,000	12,500,000	
4	18020107	Nguyễn Trường An	K18HDHXXH	K63KHMT-CLC	-5,000,000	17,500,000	12,500,000	
5	18020112	Nguyễn Đăng An	K18HDHXXH	K63KHMT-CLC	-5,000,000	17,500,000	12,500,000	
6	18020119	Đình Vĩnh Anh	K18HDHXXH	K63KHMT-CLC	-5,000,000	17,500,000	12,500,000	
7	18020124	Nguyễn Việt Anh	K18HDHXXH	K63KHMT-CLC	-5,000,000	17,500,000	12,500,000	
8	18020130	Đình Tiến Anh	K18HDHXXH	K63KHMT-CLC	-5,000,000	17,500,000	12,500,000	
9	18020131	Trần Đức Anh	K18HDHXXH	K63KHMT-CLC	-5,000,000	17,500,000	12,500,000	
10	18020138	Hoàng Đức Anh	K18HDHXXH	K63KHMT-CLC	-5,000,000	17,500,000	12,500,000	
11	18020149	Trần Tuấn Anh	K18HDHXXH	K63KHMT-CLC	-5,000,000	17,500,000	12,500,000	
12	18020159	Nguyễn Minh Anh	K18HDHXXH	K63KHMT-CLC	-5,000,000	17,500,000	12,500,000	
13	18020167	Hoàng Việt Anh	K18HDHXXH	K63KHMT-CLC	-5,000,000	17,500,000	12,500,000	
14	18020194	Trịnh Xuân Bách	K18HDHXXH	K63KHMT-CLC	-5,000,000	17,500,000	12,500,000	
15	18020212	Lê An Bình	K18HDHXXH	K63KHMT-CLC	-5,000,000	17,500,000	12,500,000	
16	18020213	Dương Đình Bình	K18HDHXXH	K63KHMT-CLC	-5,000,000	17,500,000	12,500,000	
17	18020214	Lê Minh Bình	K18HDHXXH	K63KHMT-CLC	-5,000,000	17,500,000	12,500,000	
18	18020231	Trần Công Chiến	K18HDHXXH	K63KHMT-CLC	-5,000,000	17,500,000	12,500,000	
19	18020236	Lê Hữu Chung	K18HDHXXH	K63KHMT-CLC	-5,000,000	17,500,000	12,500,000	
20	18020245	Nguyễn Đức Công	K18HDHXXH	K63KHMT-CLC	-5,000,000	17,500,000	12,500,000	
21	18020286	Nguyễn Tiến Đạt	K18HDHXXH	K63KHMT-CLC	-5,000,000	17,500,000	12,500,000	
22	18020290	Nguyễn Tiến Đạt	K18HDHXXH	K63KHMT-CLC	-5,000,000	17,500,000	12,500,000	
23	18020294	Vũ Thành Đạt	K18HDHXXH	K63KHMT-CLC	-5,000,000	17,500,000	12,500,000	
24	18020322	Nguyễn Minh Đức	K18HDHXXH	K63KHMT-CLC	-5,000,000	17,500,000	12,500,000	
25	18020335	Nguyễn Phú Đức	K18HDHXXH	K63KHMT-CLC	-5,000,000	17,500,000	12,500,000	
26	18020347	Lê Anh Đức	K18HDHXXH	K63KHMT-CLC	-5,000,000	17,500,000	12,500,000	
27	18020355	Phan Bá Đức	K18HDHXXH	K63KHMT-CLC	-5,000,000	17,500,000	12,500,000	
28	18020370	Nguyễn Mạnh Dũng	K18HDHXXH	K63KHMT-CLC	-5,000,000	17,500,000	12,500,000	
29	18020386	Nguyễn Đức Dương	K18HDHXXH	K63KHMT-CLC	-5,000,000	17,500,000	12,500,000	
30	18020393	Nguyễn Đỗ Dương	K18HDHXXH	K63KHMT-CLC	-5,000,000	17,500,000	12,500,000	
31	18020403	Lương Tuấn Dương	K18HDHXXH	K63KHMT-CLC	-5,000,000	17,500,000	12,500,000	
32	18020424	Phạm Trường Giang	K18HDHXXH	K63KHMT-CLC	-5,000,000	17,500,000	12,500,000	
33	18020428	Lê Bằng Giang	K18HDHXXH	K63KHMT-CLC	-5,000,000	17,500,000	12,500,000	
34	18020429	Nguyễn Trường Giang	K18HDHXXH	K63KHMT-CLC	-5,000,000	17,500,000	12,500,000	
35	18020434	Nguyễn Đăng Hà	K18HDHXXH	K63KHMT-CLC	-5,000,000	17,500,000	12,500,000	
36	18020439	Nguyễn Phúc Hải	K18HDHXXH	K63KHMT-CLC	-5,000,000	17,500,000	12,500,000	
37	18020452	Võ Thanh Hải	K18HDHXXH	K63KHMT-CLC	-5,000,000	17,500,000	12,500,000	
38	18020455	Nguyễn Thị Bích Hằng	K18HDHXXH	K63KHMT-CLC	-5,000,000	17,500,000	12,500,000	
39	18020461	Nguyễn Việt Hào	K18HDHXXH	K63KHMT-CLC	-5,000,000	17,500,000	12,500,000	
40	18020484	Vũ Chí Hiếu	K18HDHXXH	K63KHMT-CLC	-5,000,000	17,500,000	12,500,000	
41	18020494	Vũ Minh Hiếu	K18HDHXXH	K63KHMT-CLC	-5,000,000	17,500,000	12,500,000	
42	18020495	Trần Minh Hiếu	K18HDHXXH	K63KHMT-CLC	-5,000,000	17,500,000	12,500,000	
43	18020502	Phạm Văn Hiếu	K18HDHXXH	K63KHMT-CLC	-5,000,000	17,500,000	12,500,000	
44	18020507	Nguyễn Xuân Hiếu	K18HDHXXH	K63KHMT-CLC	-5,000,000	17,500,000	12,500,000	
45	18020510	Nguyễn Ngọc Hiếu	K18HDHXXH	K63KHMT-CLC	-5,000,000	17,500,000	12,500,000	
46	18020523	Bạch Quang Hiệu	K18HDHXXH	K63KHMT-CLC	-5,000,000	17,500,000	12,500,000	
47	18020527	Nguyễn Duy Hòa	K18HDHXXH	K63KHMT-CLC	-5,000,000	17,500,000	12,500,000	

TT	Mã SV	Họ và tên	Mã khoa	Lớp	Nợ kỳ trước	Phải thu kỳ nay	Tổng phải thu kỳ này	Ghi chú
48	18020533	Thạch Minh Hoàn	K18HDHXXH	K63KHMT-CLC	-5,000,000	17,500,000	12,500,000	
49	18020543	Nguyễn Lê Hoàng	K18HDHXXH	K63KHMT-CLC	-5,000,000	17,500,000	12,500,000	
50	18020544	Nguyễn Xuân Hoàng	K18HDHXXH	K63KHMT-CLC	-5,000,000	17,500,000	12,500,000	
51	18020553	Đặng Huy Hoàng	K18HDHXXH	K63KHMT-CLC	-5,000,000	17,500,000	12,500,000	
52	18020554	Nguyễn Việt Hoàng	K18HDHXXH	K63KHMT-CLC	-5,000,000	17,500,000	12,500,000	
53	18020555	Trần Long Hoàng	K18HDHXXH	K63KHMT-CLC	-5,000,000	17,500,000	12,500,000	
54	18020557	Nguyễn Huy Hoàng	K18HDHXXH	K63KHMT-CLC	-5,000,000	17,500,000	12,500,000	
55	18020565	Đào Huy Hoàng	K18HDHXXH	K63KHMT-CLC	-5,000,000	17,500,000	12,500,000	
56	18020566	Nguyễn Việt Hoàng	K18HDHXXH	K63KHMT-CLC	-5,000,000	17,500,000	12,500,000	
57	18020568	Phạm Việt Hoàng	K18HDHXXH	K63KHMT-CLC	-5,000,000	17,500,000	12,500,000	
58	18020582	Phan Quang Hùng	K18HDHXXH	K63KHMT-CLC	-5,000,000	17,500,000	12,500,000	
59	18020598	Trần Đức Hoàng Hùng	K18HDHXXH	K63KHMT-CLC	-5,000,000	17,500,000	12,500,000	
60	18020599	Đình Xuân Hùng	K18HDHXXH	K63KHMT-CLC	-5,000,000	17,500,000	12,500,000	
62	18020635	Vũ Quang Huy	K18HDHXXH	K63KHMT-CLC	-5,000,000	17,500,000	12,500,000	
63	18020638	Nguyễn Tiến Hoàng Huy	K18HDHXXH	K63KHMT-CLC	-5,000,000	17,500,000	12,500,000	
64	18020649	Nguyễn Quang Huy	K18HDHXXH	K63KHMT-CLC	-5,000,000	17,500,000	12,500,000	
65	18020654	Đỗ Quang Huy	K18HDHXXH	K63KHMT-CLC	-5,000,000	17,500,000	12,500,000	
66	18020670	Bùi Đức Khải	K18HDHXXH	K63KHMT-CLC	-5,000,000	17,500,000	12,500,000	
67	18020685	Nguyễn Quốc Khánh	K18HDHXXH	K63KHMT-CLC	-5,000,000	17,500,000	12,500,000	
68	18020687	Nguyễn Gia Khánh	K18HDHXXH	K63KHMT-CLC	-5,000,000	17,500,000	12,500,000	
69	18020691	Trần Quốc Khánh	K18HDHXXH	K63KHMT-CLC	-5,000,000	17,500,000	12,500,000	
70	18020696	Đặng Quốc Khánh	K18HDHXXH	K63KHMT-CLC	-5,000,000	17,500,000	12,500,000	
71	18020710	Nguyễn Quốc Khánh	K18HDHXXH	K63KHMT-CLC	-5,000,000	17,500,000	12,500,000	
72	18020715	Nguyễn Văn Khiêm	K18HDHXXH	K63KHMT-CLC	-5,000,000	17,500,000	12,500,000	
73	18020737	Phạm Trung Kiên	K18HDHXXH	K63KHMT-CLC	-5,000,000	17,500,000	12,500,000	
74	18020738	Hoàng Tuấn Kiệt	K18HDHXXH	K63KHMT-CLC	-5,000,000	17,500,000	12,500,000	
75	18020758	Hoàng Phương Linh	K18HDHXXH	K63KHMT-CLC	-5,000,000	17,500,000	12,500,000	
76	18020762	Nguyễn Văn Linh	K18HDHXXH	K63KHMT-CLC	-5,000,000	17,500,000	12,500,000	
77	18020763	Phùng Thị Khánh Linh	K18HDHXXH	K63KHMT-CLC	-5,000,000	17,500,000	12,500,000	
78	18020779	Nguyễn Hữu Lộc	K18HDHXXH	K63KHMT-CLC	-5,000,000	17,500,000	12,500,000	
79	18020780	Kiều Xuân Lộc	K18HDHXXH	K63KHMT-CLC	-5,000,000	17,500,000	12,500,000	
80	18020790	Nguyễn Duy Long	K18HDHXXH	K63KHMT-CLC	-5,000,000	17,500,000	12,500,000	
81	18020792	Nguyễn Phi Long	K18HDHXXH	K63KHMT-CLC	-5,000,000	17,500,000	12,500,000	
82	18020793	Nguyễn Việt Long	K18HDHXXH	K63KHMT-CLC	-5,000,000	17,500,000	12,500,000	
83	18020795	Nguyễn Tuấn Long	K18HDHXXH	K63KHMT-CLC	-5,000,000	17,500,000	12,500,000	
84	18020796	Nguyễn Hải Long	K18HDHXXH	K63KHMT-CLC	-5,000,000	17,500,000	12,500,000	
85	18020808	Nguyễn Hoàng Long	K18HDHXXH	K63KHMT-CLC	-5,000,000	17,500,000	12,500,000	
86	18020810	Hồ Tuấn Long	K18HDHXXH	K63KHMT-CLC	-5,000,000	17,500,000	12,500,000	
87	18020812	Nông Hồng Long	K18HDHXXH	K63KHMT-CLC	-5,000,000	17,500,000	12,500,000	
88	18020831	Nguyễn Thăng Long	K18HDHXXH	K63KHMT-CLC	-5,000,000	17,500,000	12,500,000	
89	18020833	Nguyễn Kim Long	K18HDHXXH	K63KHMT-CLC	-5,000,000	17,500,000	12,500,000	
90	18020836	Nguyễn Thành Long	K18HDHXXH	K63KHMT-CLC	-5,000,000	17,500,000	12,500,000	
91	18020852	Lê Kim Long	K18HDHXXH	K63KHMT-CLC	-5,000,000	17,500,000	12,500,000	
92	18020857	Hồ Đức Long	K18HDHXXH	K63KHMT-CLC	-5,000,000	17,500,000	12,500,000	
93	18020889	Đàm Tuấn Minh	K18HDHXXH	K63KHMT-CLC	-5,000,000	17,500,000	12,500,000	
94	18020906	Nguyễn Đức Minh	K18HDHXXH	K63KHMT-CLC	-5,000,000	17,500,000	12,500,000	
95	18020907	Mai Xuân Minh	K18HDHXXH	K63KHMT-CLC	-5,000,000	17,500,000	12,500,000	
96	18020909	Trần Công Minh	K18HDHXXH	K63KHMT-CLC	-5,000,000	17,500,000	12,500,000	
97	18020918	Phương Anh Mỹ	K18HDHXXH	K63KHMT-CLC	-5,000,000	17,500,000	12,500,000	
98	18020940	Bùi Hải Nam	K18HDHXXH	K63KHMT-CLC	-5,000,000	17,500,000	12,500,000	
99	18020949	Tần Lê Nghĩa	K18HDHXXH	K63KHMT-CLC	-5,000,000	17,500,000	12,500,000	
100	18020950	Lê Huy Ngọc	K18HDHXXH	K63KHMT-CLC	-5,000,000	17,500,000	12,500,000	
101	18020958	Vũ Minh Ngọc	K18HDHXXH	K63KHMT-CLC	-5,000,000	17,500,000	12,500,000	
102	18020963	Nguyễn Đình Ngọc	K18HDHXXH	K63KHMT-CLC	-5,000,000	17,500,000	12,500,000	

TT	Mã SV	Họ và tên	Mã khoa	Lớp	Nợ kỳ trước	Phải thu kỳ nay	Tổng phải thu kỳ này	Ghi chú
103	18020966	Trần Quang Nguyên	K18HDHXXH	K63KHMT-CLC	-5,000,000	17,500,000	12,500,000	
104	18020967	Vũ Đức Nguyên	K18HDHXXH	K63KHMT-CLC	-5,000,000	17,500,000	12,500,000	
105	18020969	Trần Phan Nguyễn	K18HDHXXH	K63KHMT-CLC	-5,000,000	17,500,000	12,500,000	
106	18020975	Lê Quang Nhật	K18HDHXXH	K63KHMT-CLC	-5,000,000	17,500,000	12,500,000	
107	18020981	Cao Cẩm Nhung	K18HDHXXH	K63KHMT-CLC	-5,000,000	17,500,000	12,500,000	
108	18020991	Nguyễn Đình Phan	K18HDHXXH	K63KHMT-CLC	-5,000,000	17,500,000	12,500,000	
109	18020992	Nguyễn Thế Phan	K18HDHXXH	K63KHMT-CLC	-5,000,000	17,500,000	12,500,000	
110	18021002	Nguyễn Trung Phong	K18HDHXXH	K63KHMT-CLC	-5,000,000	17,500,000	12,500,000	
111	18021009	Nguyễn Quang Phúc	K18HDHXXH	K63KHMT-CLC	-5,000,000	17,500,000	12,500,000	
112	18021014	Hồ Công Phùng	K18HDHXXH	K63KHMT-CLC	-5,000,000	17,500,000	12,500,000	
113	18021017	Bùi Khánh Phương	K18HDHXXH	K63KHMT-CLC	-5,000,000	17,500,000	12,500,000	
114	18021027	Lê Thị Phương	K18HDHXXH	K63KHMT-CLC	-5,000,000	17,500,000	12,500,000	
115	18021033	Lê Anh Quân	K18HDHXXH	K63KHMT-CLC	-5,000,000	17,500,000	12,500,000	
116	18021048	Trần Vinh Quang	K18HDHXXH	K63KHMT-CLC	-5,000,000	17,500,000	12,500,000	
117	18021052	Nguyễn Văn Quang	K18HDHXXH	K63KHMT-CLC	-5,000,000	17,500,000	12,500,000	
118	18021058	Nguyễn Kiến Quốc	K18HDHXXH	K63KHMT-CLC	-5,000,000	17,500,000	12,500,000	
119	18021063	Nguyễn Thị Quyên	K18HDHXXH	K63KHMT-CLC	-5,000,000	17,500,000	12,500,000	
120	18021069	Hoàng Như Quỳnh	K18HDHXXH	K63KHMT-CLC	-5,000,000	17,500,000	12,500,000	
121	18021077	Nguyễn Hoàng Sơn	K18HDHXXH	K63KHMT-CLC	-5,000,000	17,500,000	12,500,000	
122	18021078	Công Minh Sơn	K18HDHXXH	K63KHMT-CLC	-5,000,000	17,500,000	12,500,000	
123	18021102	Nguyễn Huy Sơn	K18HDHXXH	K63KHMT-CLC	-5,000,000	17,500,000	12,500,000	
124	18021107	Lê Văn Sỹ	K18HDHXXH	K63KHMT-CLC	-5,000,000	17,500,000	12,500,000	
125	18021113	Nguyễn Thị Minh Tâm	K18HDHXXH	K63KHMT-CLC	-5,000,000	17,500,000	12,500,000	
126	18021121	Dương Văn Tân	K18HDHXXH	K63KHMT-CLC	-5,000,000	17,500,000	12,500,000	
127	18021139	Phạm Hải Thắng	K18HDHXXH	K63KHMT-CLC	-5,000,000	17,500,000	12,500,000	
128	18021159	Đỗ Trịnh Quốc Thắng	K18HDHXXH	K63KHMT-CLC	-5,000,000	17,500,000	12,500,000	
129	18021162	Nguyễn Ngọc Thắng	K18HDHXXH	K63KHMT-CLC	-5,000,000	17,500,000	12,500,000	
130	18021173	Nguyễn Xuân Thành	K18HDHXXH	K63KHMT-CLC	-5,000,000	17,500,000	12,500,000	
131	18021174	Trần Trung Thành	K18HDHXXH	K63KHMT-CLC	-5,000,000	17,500,000	12,500,000	
132	18021202	Chu Quang Thế	K18HDHXXH	K63KHMT-CLC	-5,000,000	12,700,000	7,700,000	
133	18021206	Hồ Văn Thép	K18HDHXXH	K63KHMT-CLC	-5,000,000	17,500,000	12,500,000	
134	18021210	Nguyễn Quang Thiện	K18HDHXXH	K63KHMT-CLC	-5,000,000	17,500,000	12,500,000	
135	18021222	Nguyễn Xương Thìn	K18HDHXXH	K63KHMT-CLC	-5,000,000	17,500,000	12,500,000	
136	18021228	Lê Thái Thịnh	K18HDHXXH	K63KHMT-CLC	-5,000,000	17,500,000	12,500,000	
137	18021232	Ngô Doãn Thịnh	K18HDHXXH	K63KHMT-CLC	-5,000,000	17,500,000	12,500,000	
138	18021235	Phan Bùi Phúc Thịnh	K18HDHXXH	K63KHMT-CLC	-5,000,000	17,500,000	12,500,000	
139	18021254	Ngô Công Thức	K18HDHXXH	K63KHMT-CLC	-5,000,000	17,500,000	12,500,000	
140	18021278	Trần Sách Tinh	K18HDHXXH	K63KHMT-CLC	-5,000,000	17,500,000	12,500,000	
141	18021286	Phạm Ngọc Toàn	K18HDHXXH	K63KHMT-CLC	-5,000,000	17,500,000	12,500,000	
142	18021309	Vũ Khánh Trinh	K18HDHXXH	K63KHMT-CLC	-5,000,000	17,500,000	12,500,000	
143	18021319	Đình Thành Trung	K18HDHXXH	K63KHMT-CLC	-5,000,000	17,500,000	12,500,000	
144	18021338	Nguyễn Xuân Trường	K18HDHXXH	K63KHMT-CLC	-5,000,000	17,500,000	12,500,000	
145	18021346	Lộc Phi Trường	K18HDHXXH	K63KHMT-CLC	-5,000,000	17,500,000	12,500,000	
146	18021350	Nguyễn Ngọc Tú	K18HDHXXH	K63KHMT-CLC	-5,000,000	17,500,000	12,500,000	
147	18021352	Trịnh Tuấn Tú	K18HDHXXH	K63KHMT-CLC	-5,000,000	17,500,000	12,500,000	
148	18021361	Nguyễn Anh Tuấn	K18HDHXXH	K63KHMT-CLC	-5,000,000	17,500,000	12,500,000	
149	18021362	Nguyễn Đình Anh Tuấn	K18HDHXXH	K63KHMT-CLC	-5,000,000	17,500,000	12,500,000	
150	18021371	Nguyễn Mạnh Tuấn	K18HDHXXH	K63KHMT-CLC	-5,000,000	17,500,000	12,500,000	
152	18021424	Nguyễn Quốc Việt	K18HDHXXH	K63KHMT-CLC	-5,000,000	17,500,000	12,500,000	
153	18021433	Phạm Dương Vũ	K18HDHXXH	K63KHMT-CLC	-5,000,000	17,500,000	12,500,000	
154	18020503	Phạm Văn Hiếu	K18HDHXXH	K63KHMT-CLC	-5,000,000	17,500,000	12,500,000	
155	18020021	Dương Quốc Hưng	K18HDHXXH	K63KHMT-CLC	-5,000,000	17,500,000	12,500,000	
156	18020035	Mai Hoàng Long	K18HDHXXH	K63KHMT-CLC	-5,000,000	17,500,000	12,500,000	
157	18020032	Nguyễn Hải Long	K18HDHXXH	K63KHMT-CLC	-5,000,000	17,500,000	12,500,000	

TT	Mã SV	Họ và tên	Mã khoa	Lớp	Nợ kỳ trước	Phải thu kỳ nay	Tổng phải thu kỳ này	Ghi chú
158	18020050	Nguyễn Minh Tân	K18HDHXXH	K63KHMT-CLC	-5,000,000	17,500,000	12,500,000	
159	18020009	Nguyễn Tất Đạt	K18HDHXXH	K63KHMT-CLC	-5,000,000	17,500,000	12,500,000	
160	18020017	Trần Mạnh Hiếu	K18HDHXXH	K63KHMT-CLC	-5,000,000	17,500,000	12,500,000	
161	18020038	Trần Quỳnh Mai	K18HDHXXH	K63KHMT-CLC	-5,000,000	17,500,000	12,500,000	
162	18020026	Trần Trung Kiên	K18HDHXXH	K63KHMT-CLC	-5,000,000	12,700,000	7,700,000	
163	18020047	Tạ Đình Quý	K18HDHXXH	K63KHMT-CLC	-5,000,000	17,500,000	12,500,000	
	zzz	Cộng Lớp :K63KHMT-CLC			-805,000,000	2,807,900,000	2,002,900,000	
1	18020109	Nguyễn Trường An	K18HDHXXH	K63ĐTVT-CLC	-5,000,000	17,500,000	12,500,000	
2	18020125	Hoàng Nghĩa Anh	K18HDHXXH	K63ĐTVT-CLC	-5,000,000	17,500,000	12,500,000	
3	18020151	Nguyễn Phúc Tiến Anh	K18HDHXXH	K63ĐTVT-CLC	-5,000,000	17,500,000	12,500,000	
4	18020155	Đỗ Quang Anh	K18HDHXXH	K63ĐTVT-CLC	-5,000,000	17,500,000	12,500,000	
5	18020160	Đoàn Ngọc Anh	K18HDHXXH	K63ĐTVT-CLC	-5,000,000	17,500,000	12,500,000	
6	18020161	Bùi Tuấn Anh	K18HDHXXH	K63ĐTVT-CLC	-5,000,000	17,500,000	12,500,000	
7	18020177	Lê Thị Hồng ánh	K18HDHXXH	K63ĐTVT-CLC	-5,000,000	17,500,000	12,500,000	
8	18020182	Nguyễn Ngọc ánh	K18HDHXXH	K63ĐTVT-CLC	-5,000,000	17,500,000	12,500,000	
9	18020190	Hoàng Đình Bách	K18HDHXXH	K63ĐTVT-CLC	-5,000,000	17,500,000	12,500,000	
10	18020219	Đặng Đức Cảnh	K18HDHXXH	K63ĐTVT-CLC	-5,000,000	17,500,000	12,500,000	
11	18020223	Đỗ Văn Chí	K18HDHXXH	K63ĐTVT-CLC	-5,000,000	17,500,000	12,500,000	
12	18020225	Vũ Minh Chiến	K18HDHXXH	K63ĐTVT-CLC	-5,000,000	17,500,000	12,500,000	
13	18020229	Trần Thế Chiến	K18HDHXXH	K63ĐTVT-CLC	-5,000,000	17,500,000	12,500,000	
14	18020273	Lê Văn Đạo	K18HDHXXH	K63ĐTVT-CLC	-5,000,000	17,500,000	12,500,000	
15	18020277	Nguyễn Minh Đạt	K18HDHXXH	K63ĐTVT-CLC	-5,000,000	17,500,000	12,500,000	
16	18020324	Nguyễn Xuân Đức	K18HDHXXH	K63ĐTVT-CLC	-5,000,000	17,500,000	12,500,000	
17	18020327	Nguyễn Duy Đức	K18HDHXXH	K63ĐTVT-CLC	-5,000,000	17,500,000	12,500,000	
18	18020336	Đào Minh Đức	K18HDHXXH	K63ĐTVT-CLC	-5,000,000	17,500,000	12,500,000	
19	18020339	Lê Huy Đức	K18HDHXXH	K63ĐTVT-CLC	-5,000,000	17,500,000	12,500,000	
20	18020344	Nguyễn Ngọc Đức	K18HDHXXH	K63ĐTVT-CLC	-5,000,000	17,500,000	12,500,000	
21	18020356	Nguyễn Trung Đức	K18HDHXXH	K63ĐTVT-CLC	-5,000,000	17,500,000	12,500,000	
22	18020367	Nguyễn Anh Dũng	K18HDHXXH	K63ĐTVT-CLC	-5,000,000	17,500,000	12,500,000	
23	18020375	Bùi Trí Dũng	K18HDHXXH	K63ĐTVT-CLC	-5,000,000	17,500,000	12,500,000	
24	18020387	Đào Hồng Dương	K18HDHXXH	K63ĐTVT-CLC	-5,000,000	17,500,000	12,500,000	
25	18020401	Bùi Công Dương	K18HDHXXH	K63ĐTVT-CLC	-5,000,000	17,500,000	12,500,000	
26	18020412	Nguyễn Văn Duy	K18HDHXXH	K63ĐTVT-CLC	-5,000,000	17,500,000	12,500,000	
27	18020431	Lê Quang Giang	K18HDHXXH	K63ĐTVT-CLC	-5,000,000	17,500,000	12,500,000	
28	18020436	Dương Thị Hà	K18HDHXXH	K63ĐTVT-CLC	-5,000,000	17,500,000	12,500,000	
29	18020451	Phạm Thanh Hải	K18HDHXXH	K63ĐTVT-CLC	-5,000,000	17,500,000	12,500,000	
30	18020475	Trần Minh Hiệp	K18HDHXXH	K63ĐTVT-CLC	-5,000,000	17,500,000	12,500,000	
31	18020492	Nguyễn Minh Hiếu	K18HDHXXH	K63ĐTVT-CLC	-5,000,000	17,500,000	12,500,000	
32	18020501	Diêm Đăng Hiếu	K18HDHXXH	K63ĐTVT-CLC	-5,000,000	17,500,000	12,500,000	
33	18020522	Bùi Quang Hiệu	K18HDHXXH	K63ĐTVT-CLC	-5,000,000	17,500,000	12,500,000	
34	18020548	Nguyễn Thái Hoàng	K18HDHXXH	K63ĐTVT-CLC	-5,000,000	17,500,000	12,500,000	
35	18020552	Nguyễn Minh Hoàng	K18HDHXXH	K63ĐTVT-CLC	-5,000,000	17,500,000	12,500,000	
36	18020559	Đặng Huy Hoàng	K18HDHXXH	K63ĐTVT-CLC	-5,000,000	17,500,000	12,500,000	
37	18020561	Nguyễn Ngọc Hoàng	K18HDHXXH	K63ĐTVT-CLC	-5,000,000	17,500,000	12,500,000	
38	18020591	Dương Văn Hùng	K18HDHXXH	K63ĐTVT-CLC	-5,000,000	17,500,000	12,500,000	
39	18020602	Lê Văn Hùng	K18HDHXXH	K63ĐTVT-CLC	-5,000,000	17,500,000	12,500,000	
40	18020605	Nguyễn Việt Hưng	K18HDHXXH	K63ĐTVT-CLC	-5,000,000	17,500,000	12,500,000	
41	18020606	Nguyễn Việt Hưng	K18HDHXXH	K63ĐTVT-CLC	-5,000,000	17,500,000	12,500,000	
42	18020608	Vũ Đình Hưng	K18HDHXXH	K63ĐTVT-CLC	-5,000,000	17,500,000	12,500,000	
43	18020609	Lưu Bách Hưng	K18HDHXXH	K63ĐTVT-CLC	-5,000,000	17,500,000	12,500,000	
44	18020615	Ngô Mạnh Hưng	K18HDHXXH	K63ĐTVT-CLC	-5,000,000	17,500,000	12,500,000	
45	18020618	Phạm Việt Hưng	K18HDHXXH	K63ĐTVT-CLC	-5,000,000	17,500,000	12,500,000	
46	18020619	Trần Thanh Hương	K18HDHXXH	K63ĐTVT-CLC	-5,000,000	17,500,000	12,500,000	
47	18020628	Ngô Quang Huy	K18HDHXXH	K63ĐTVT-CLC	-5,000,000	17,500,000	12,500,000	

TT	Mã SV	Họ và tên	Mã khoa	Lớp	Nợ kỳ trước	Phải thu kỳ nay	Tổng phải thu kỳ này	Ghi chú
48	18020639	Vũ Quang Huy	K18HDHXXH	K63ĐTVT-CLC	-5,000,000	17,500,000	12,500,000	
49	18020647	Lương Đức Huy	K18HDHXXH	K63ĐTVT-CLC	-5,000,000	17,500,000	12,500,000	
50	18020690	Đào Ngọc Khánh	K18HDHXXH	K63ĐTVT-CLC	-5,000,000	17,500,000	12,500,000	
51	18020706	Vũ Ngọc Khánh	K18HDHXXH	K63ĐTVT-CLC	-5,000,000	17,500,000	12,500,000	
52	18020719	Nguyễn Việt Huy Khôi	K18HDHXXH	K63ĐTVT-CLC	-5,000,000	17,500,000	12,500,000	
53	18020735	Kiều Văn Kiên	K18HDHXXH	K63ĐTVT-CLC	-5,000,000	17,500,000	12,500,000	
54	18020743	Phạm Tùng Lâm	K18HDHXXH	K63ĐTVT-CLC	-5,000,000	17,500,000	12,500,000	
55	18020744	Phạm Tùng Lâm	K18HDHXXH	K63ĐTVT-CLC	-5,000,000	17,500,000	12,500,000	
56	18020757	Nguyễn Phương Liên	K18HDHXXH	K63ĐTVT-CLC	-5,000,000	17,500,000	12,500,000	
57	18020774	Lê Đình Linh	K18HDHXXH	K63ĐTVT-CLC	-5,000,000	17,500,000	12,500,000	
58	18020775	Lê Thị Mỹ Linh	K18HDHXXH	K63ĐTVT-CLC	-5,000,000	17,500,000	12,500,000	
59	18020791	Nguyễn Đức Long	K18HDHXXH	K63ĐTVT-CLC	-5,000,000	17,500,000	12,500,000	
60	18020820	Đại Đức Long	K18HDHXXH	K63ĐTVT-CLC	-5,000,000	17,500,000	12,500,000	
61	18020829	Trần Gia Long	K18HDHXXH	K63ĐTVT-CLC	-5,000,000	17,500,000	12,500,000	
62	18020830	Nguyễn Ngọc Long	K18HDHXXH	K63ĐTVT-CLC	-5,000,000	17,500,000	12,500,000	
63	18020844	Phạm Đào Hoàng Long	K18HDHXXH	K63ĐTVT-CLC	-5,000,000	17,500,000	12,500,000	
64	18020849	Đoàn Đức Long	K18HDHXXH	K63ĐTVT-CLC	-5,000,000	12,700,000	7,700,000	
65	18020875	Nguyễn Đức Mạnh	K18HDHXXH	K63ĐTVT-CLC	-5,000,000	17,500,000	12,500,000	
66	18020894	Nguyễn Ngọc Minh	K18HDHXXH	K63ĐTVT-CLC	-5,000,000	17,500,000	12,500,000	
67	18020903	Nguyễn Văn Minh	K18HDHXXH	K63ĐTVT-CLC	-5,000,000	17,500,000	12,500,000	
68	18020933	Nguyễn Vũ Giang Nam	K18HDHXXH	K63ĐTVT-CLC	-5,000,000	17,500,000	12,500,000	
69	18020934	Chu Văn Nam	K18HDHXXH	K63ĐTVT-CLC	-5,000,000	17,500,000	12,500,000	
70	18020939	Hoàng Minh Nam	K18HDHXXH	K63ĐTVT-CLC	-5,000,000	17,500,000	12,500,000	
71	18020974	Đỗ Văn Nhất	K18HDHXXH	K63ĐTVT-CLC	-5,000,000	17,500,000	12,500,000	
72	18020984	Trương Thị Cẩm Nhung	K18HDHXXH	K63ĐTVT-CLC	-5,000,000	17,500,000	12,500,000	
73	18020987	Vũ Oanh	K18HDHXXH	K63ĐTVT-CLC	-5,000,000	17,500,000	12,500,000	
74	18021007	Nguyễn Thành Phúc	K18HDHXXH	K63ĐTVT-CLC	-5,000,000	17,500,000	12,500,000	
75	18021039	Hồ Đức Quân	K18HDHXXH	K63ĐTVT-CLC	-5,000,000	17,500,000	12,500,000	
76	18021055	Phan Đức Quang	K18HDHXXH	K63ĐTVT-CLC	-5,000,000	17,500,000	12,500,000	
77	18021059	Lê Vương Quốc	K18HDHXXH	K63ĐTVT-CLC	-5,000,000	17,500,000	12,500,000	
78	18021065	Lê Minh Quyền	K18HDHXXH	K63ĐTVT-CLC	-5,000,000	17,500,000	12,500,000	
79	18021072	Lê Thanh Sang	K18HDHXXH	K63ĐTVT-CLC	0	12,700,000	12,700,000	
80	18021082	Nguyễn Hồng Sơn	K18HDHXXH	K63ĐTVT-CLC	-5,000,000	17,500,000	12,500,000	
81	18021084	Lê Minh Sơn	K18HDHXXH	K63ĐTVT-CLC	-5,000,000	17,500,000	12,500,000	
82	18021101	Vũ Mậu Sơn	K18HDHXXH	K63ĐTVT-CLC	-5,000,000	17,500,000	12,500,000	
83	18021137	Nguyễn Hoàng Thăng	K18HDHXXH	K63ĐTVT-CLC	-5,000,000	17,500,000	12,500,000	
84	18021155	Lê Tất Thăng	K18HDHXXH	K63ĐTVT-CLC	-5,000,000	17,500,000	12,500,000	
85	18021157	Bùi Quang Việt Thăng	K18HDHXXH	K63ĐTVT-CLC	-5,000,000	17,500,000	12,500,000	
86	18021165	Nguyễn Kiến Thanh	K18HDHXXH	K63ĐTVT-CLC	-5,000,000	17,500,000	12,500,000	
87	18021188	Vũ Đình Thành	K18HDHXXH	K63ĐTVT-CLC	-5,000,000	17,500,000	12,500,000	
88	18021190	Vũ Đức Thành	K18HDHXXH	K63ĐTVT-CLC	-5,000,000	17,500,000	12,500,000	
89	18021209	Trần Vũ Thiện	K18HDHXXH	K63ĐTVT-CLC	-5,000,000	17,500,000	12,500,000	
90	18021225	Phạm Thế Thịnh	K18HDHXXH	K63ĐTVT-CLC	-5,000,000	17,500,000	12,500,000	
91	18021243	Đỗ Tiến Thu	K18HDHXXH	K63ĐTVT-CLC	-5,000,000	17,500,000	12,500,000	
92	18021244	Vũ Kim Thư	K18HDHXXH	K63ĐTVT-CLC	-5,000,000	17,500,000	12,500,000	
93	18021249	Bùi Đức Thuận	K18HDHXXH	K63ĐTVT-CLC	-5,000,000	17,500,000	12,500,000	
94	18021251	Chu Thế Thuận	K18HDHXXH	K63ĐTVT-CLC	-5,000,000	17,500,000	12,500,000	
95	18021260	Nguyễn Ngọc Thúy	K18HDHXXH	K63ĐTVT-CLC	-5,000,000	17,500,000	12,500,000	
96	18021285	Trần Minh Toàn	K18HDHXXH	K63ĐTVT-CLC	-5,000,000	17,500,000	12,500,000	
97	18021291	Nguyễn Đình Tới	K18HDHXXH	K63ĐTVT-CLC	-5,000,000	17,500,000	12,500,000	
98	18021316	Nguyễn Bá Trung	K18HDHXXH	K63ĐTVT-CLC	-5,000,000	17,500,000	12,500,000	
99	18021321	Nguyễn Thành Trung	K18HDHXXH	K63ĐTVT-CLC	-5,000,000	17,500,000	12,500,000	
100	18021325	Nguyễn Đức Trung	K18HDHXXH	K63ĐTVT-CLC	-5,000,000	17,500,000	12,500,000	
101	18021339	Trần Văn Trường	K18HDHXXH	K63ĐTVT-CLC	-5,000,000	17,500,000	12,500,000	

TT	Mã SV	Họ và tên	Mã khoa	Lớp	Nợ kỳ trước	Phải thu kỳ nay	Tổng phải thu kỳ này	Ghi chú
102	18021342	Ngô Duy Trường	K18HDHXXH	K63ĐTVT-CLC	-5,000,000	17,500,000	12,500,000	
103	18021349	Võ Hoàng Anh Tú	K18HDHXXH	K63ĐTVT-CLC	-5,000,000	17,500,000	12,500,000	
104	18021368	Trần Minh Tuấn	K18HDHXXH	K63ĐTVT-CLC	-5,000,000	17,500,000	12,500,000	
105	18021369	Nguyễn Phúc Tuấn	K18HDHXXH	K63ĐTVT-CLC	-5,000,000	17,500,000	12,500,000	
106	18021392	Nguyễn Văn Tùng	K18HDHXXH	K63ĐTVT-CLC	-5,000,000	17,500,000	12,500,000	
107	18021397	Nguyễn Văn Tùng	K18HDHXXH	K63ĐTVT-CLC	-5,000,000	17,500,000	12,500,000	
108	18021398	Dương Thanh Tùng	K18HDHXXH	K63ĐTVT-CLC	-5,000,000	17,500,000	12,500,000	
109	18021409	Doãn Công Tuyển	K18HDHXXH	K63ĐTVT-CLC	-5,000,000	17,500,000	12,500,000	
110	18021416	Phạm Bá Văn	K18HDHXXH	K63ĐTVT-CLC	-5,000,000	17,500,000	12,500,000	
111	18021422	Vũ Quốc Việt	K18HDHXXH	K63ĐTVT-CLC	-5,000,000	17,500,000	12,500,000	
112	18021440	Nguyễn Huy Vũ	K18HDHXXH	K63ĐTVT-CLC	-5,000,000	17,500,000	12,500,000	
113	18021444	Trần Trọng Vương	K18HDHXXH	K63ĐTVT-CLC	-5,000,000	17,500,000	12,500,000	
114	18021447	Viên Đức Vương	K18HDHXXH	K63ĐTVT-CLC	-5,000,000	17,500,000	12,500,000	
115	18020041	Đào Công Minh	K18HDHXXH	K63ĐTVT-CLC	-5,000,000	17,500,000	12,500,000	
	zzz	Cộng Lớp :K63ĐTVT-CLC			-570,000,000	2,002,900,000	1,432,900,000	
		Tổng			-1,375,000,000	4,810,800,000	3,435,800,000	

DUYỆT CỦA BGH

PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI

Ngày tháng năm 2018

NGƯỜI LẬP